

Nội dung bài viết

1. [Bài 1 trang 53 SBT Địa Lí 9](#)
2. [Bài 2 trang 54 SBT Địa Lí 9](#)
3. [Bài 3 trang 55 SBT Địa Lí 9](#)
4. [Bài 4 trang 55 SBT Địa Lí 9](#)

Chúng tôi xin giới thiệu đến học sinh bộ tài liệu giải sách bài tập **Địa Lí 9 Bài 22: Thực hành: Vẽ và phân tích biểu đồ về mối quan hệ giữa dân số, sản lượng lương thực và bình quân lương thực theo đầu người (Đầy đủ nhất)** có đáp án và lời giải hay cho các câu hỏi trong sách bài tập môn Địa lớp 9. Hỗ trợ học sinh ôn tập, nắm chắc phương pháp giải các dạng bài tập. Nội dung chi tiết học sinh xem tại đây.

Bài 1 trang 53 SBT Địa Lí 9

Dựa vào bảng 22.

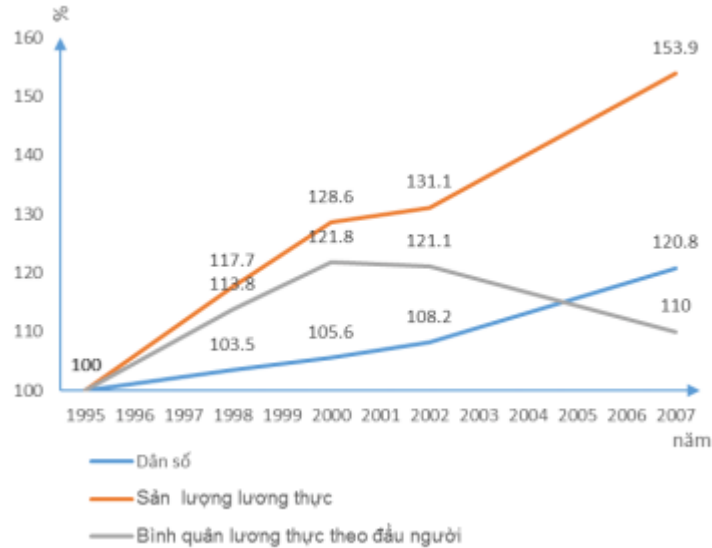
Bảng 22. TỐC ĐỘ TĂNG DÂN SỐ, SẢN LƯỢNG LƯƠNG THỰC VÀ BÌNH QUÂN LƯƠNG THỰC THEO ĐẦU NGƯỜI Ở ĐỒNG BẰNG SÔNG HỒNG, THỜI KÌ 1995-2007

(Đơn vị %)

Năm	1995	1998	2000	2002	2007
Dân số	100,0	103,5	105,6	108,2	120,8
Sản lượng lương thực	100,0	117,7	128,6	131,1	153,9
Bình quân lương thực theo đầu người	100,0	113,8	121,8	121,1	110,0

Vẽ biểu đồ thể hiện tốc độ gia tăng dân số, sản lượng lương thực và bình quân lương thực theo đầu người ở vùng Đồng bằng sông Hồng, thời kì 1995-2007.

Lời giải:



Biểu đồ thể hiện tốc độ gia tăng dân số, sản lượng lương thực và bình quân lương thực theo đầu người ở vùng Đồng bằng sông Hồng, thời kì 1995-2007.

Bài 2 trang 54 SBT Địa Lí 9

Nối ô chữ ở cột A với những ô chữ thích hợp ở cột B để được một sơ đồ đúng về ảnh hưởng của việc giảm tỉ lệ gia tăng dân số với việc đảm bảo lương thực của Đồng Bằng sông Hồng.

A (tỉ lệ gia tăng dân số) B (việc đảm bảo lương thực của vùng)

- a) Dân số của vùng sẽ giảm đi
- b) Bình quân lương thực/đầu người sẽ tăng lên
- c) Là điều kiện thuận lợi để tăng bình quân lương thực/ đầu người.
- d) Nếu sản xuất lương thực của vùng ngày càng tăng thì việc đảm bảo lương thực của vùng ngày càng vững chắc.

Lời giải:

Nối cột (A) với các ý b, c ở cột (B).

Bài 3 trang 55 SBT Địa Lí 9

Ghi chữ Đ vào ý trả lời đúng

1. Cây lương thực trồng trong vụ đông bao gồm ngô, khoai,... đều có năng suất cao, ổn định.

2. Phát triển cây lương thực vụ đông là góp phần tăng nhanh về diện tích và sản lượng cây lương thực.
3. Cây lương thực vụ đông là nguồn thức ăn gia súc quan trọng.
4. Cây lương thực vụ đông là nguồn thức ăn chính của nhân dân.
5. Trồng cây lương thực vụ đông là góp phần giải quyết vững chắc vấn đề lương thực ở đồng bằng.

Lời giải:

Ý trả lời đúng: 1, 2, 3.

Bài 4 trang 55 SBT Địa Lí 9

Dựa vào SGK và vốn hiểu biết của bản thân, em hãy nói ô chữ số (1) và ô chữ số (2) với những ô chữ thích hợp ở giữa để nêu rõ những thuận lợi và khó khăn trong sản xuất nông nghiệp ở Đồng bằng sông Hồng.

(1) Thuận lợi

(2) Khó khăn

a) Địa hình tương đối bằng phẳng, đất phù sa màu mỡ.

b) Ưng lụt về mùa mưa, hạn hán thiếu nước về mùa mưa ít.

c) Khí hậu nhiệt đới gió mùa (nóng ẩm quanh năm và mưa theo mùa)

d) Nhiều loại sâu bệnh, sau bệnh phát triển nhanh.

đ) Dân cư đông đúc, nguồn lao động dồi dào, đáp ứng yêu cầu tập trung nhiều lao động trong thời kỳ mùa vụ.

e) Có nhiều bão gió, lại thường xảy ra vào mùa thu hoạch, ảnh hưởng xấu đến năng suất và sản lượng.

g) Cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ sản xuất nông nghiệp ngày càng hoàn chỉnh.

h) Đường lối phát triển nông nghiệp đúng đắn, nhiều chính sách thích hợp đã khuyến khích sản xuất lương thực phát triển mạnh.

i) Dân cư có kinh nghiệm trồng cây lương thực, đặc biệt là lúa nước.

Lời giải:

(1) Nói với a, c, đ, h, h, i.

(2) Nói với b, d, e.

►► **CLICK NGAY** vào nút **TẢI VỀ** dưới đây để download **Giải SBT Địa Lý 9 Bài 22: Thực hành: Vẽ và phân tích biểu đồ về mối quan hệ giữa dân số, sản lượng lương thực và bình quân lương thực theo đầu người** chi tiết, có file tải word, file pdf hoàn toàn miễn phí từ chúng tôi.